

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 26/10/2020



TỔNG QUAN TTCK	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	961,26	141,70	63,91	930,30
%Thay đổi trong tuần	1,90%	1,34%	0,09%	3,18%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	8.268,43	722,60	456,29	2.555,73
%Thay đổi so với tuần trước	-29,52%	-30,24%	-36,26%	-64,98%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	412,81	51,99	33,15	89,52
%Thay đổi so với tuần trước	-20,87%	-28,22%	-33,34%	-58,82%

TTCK QT	Chỉ số Index	%Thay đổi trong tuần
Dow Jones	28.336	-0,95%
S&P 500	3.465	-0,53%
FTSE 100	5.859	-1,02%
DAX	12.646	-2,04%
Shang Hai	3.278	-1,75%
Nikkei	23.517	0,45%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

VN-Index tiếp tục có một tuần giao dịch khá lạc quan về điểm số. Chỉ số đã có 4/5 phiên tăng điểm trong tuần qua. Trong đó, gây ấn tượng là hai phiên giao dịch cuối tuần với mức bật tăng mạnh mẽ của VN-Index. Tuy nhiên, thanh khoản lại tiếp tục sụt giảm.

Cụ thể, trên sàn HOSE, chỉ số VN-Index đã tăng điểm trong 4 phiên và chỉ điều chỉnh giảm duy nhất 1 phiên ngày 21/10. Tính chung cả tuần, chỉ số VN-Index tăng 17,96 điểm, tương ứng tăng 1,9% so với cuối tuần trước và kết thúc tuần tại mức cao nhất 961,26 điểm. Trong khi đó, sàn HNX có 3 tăng điểm và 2 phiên giảm điểm. Tổng cộng cả tuần, chỉ số HNX-Index tăng 1,88 điểm, tương ứng tăng 1,3% so với cuối tuần trước và kết thúc ở mức 141,7 điểm.

Thanh khoản suy giảm so với tuần trước nhưng vẫn cao hơn mức trung bình 20 tuần. Trong đó, trên sàn HOSE tuần qua, khối lượng và tổng giá trị giao dịch đạt lần lượt 2.064 triệu cổ phiếu và 42.236 tỷ đồng, giảm 2% về lượng và 8,4% về giá trị so với tuần trước đó. Còn trên sàn HNX, khối lượng và giá trị lần lượt đạt 260 triệu cổ phiếu và 3.613 tỷ đồng, giảm 10,3% về lượng và 12,8% về giá trị so với tuần trước.

Khối ngoại vẫn đi theo chiều hướng tiêu cực khi mua vào 156,7 triệu cổ phiếu, trị giá 4.041 tỷ đồng, trong khi bán ra 230 triệu cổ phiếu, trị giá 6.493,7 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 73,2 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 2.452,7 tỷ đồng. Trên sàn HOSE, khối ngoại vẫn thực hiện 5 phiên bán ròng mạnh liên tiếp với tổng giá trị bán ròng tương ứng 2.503,24 tỷ đồng, tăng 51,38% về giá trị so với tuần trước. Trên sàn HNX, nhà đầu tư nước ngoài thực hiện 3 phiên mua ròng liên tiếp và 2 phiên bán ròng, mua ròng 22,08 tỷ đồng, giảm 21,54% về giá trị so với tuần trước. Đối với UPCoM, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng 2 phiên và mua ròng 3 phiên, giá trị bán ròng tương ứng 12,61 tỷ đồng, giảm 85,32% về giá trị so với tuần trước.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 23/10/2020. VN30F2011 tăng 1.19%, VN30F2012 đạt 932 điểm; hợp đồng VN30F2103 đạt 926.10 điểm, hợp đồng VN30F2106 tăng 1.70%. Giá trị giao dịch của thị trường phái sinh tăng 4.47% so với phiên giao dịch ngày 22/10/2020. Cụ thể, khối lượng giao dịch F2011 tăng 2.23% với 125,668 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của F2012 đạt 400 hợp đồng, tăng 14.29%.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

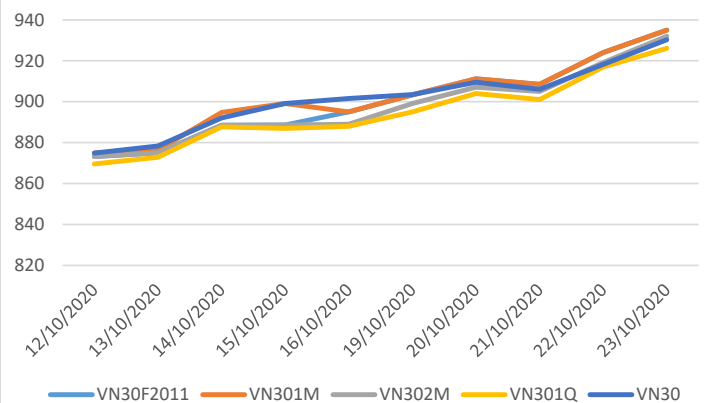
Sau khi tăng nhẹ vào hôm 22/10, kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones hạ 28.09 điểm (tương đương 0.1%) xuống 28,335.57 điểm khi cổ phiếu Intel gặp khó khăn. Trong khi, chỉ số S&P 500 tiến 0.3% lên 3,465.39 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.4% lên 11,548.28 điểm. Dow Jones và S&P 500 đã chấm dứt chuỗi 3 tuần tăng liên tiếp và Nasdaq Composite ghi nhận tuần sụt giảm đầu tiên trong 5 tuần. S&P 500 mất 0.5% trong tuần qua, còn Dow Jones và Nasdaq Composite lần lượt giảm 0.95% và 1.1%.

Chứng khoán Nhật Bản nhích nhẹ, khi kỳ vọng trở lại nhờ các dấu hiệu tiến triển trong các cuộc đàm phán gói kích thích của Mỹ, nhưng

VNINDEX Biểu đồ Chỉ số



Giá hợp đồng chứng khoán phái sinh so với VN30



Published on TradingView.com, October 25, 2020 08:30:32 UTC
TVCBI, D: 28335.6 W: -28.1 (-0.28%) O: 28400 F: 28100 H: 28500 L: 28149.8 C: 28335.6
Vol: No volume is provided by the data vendor.



giao dịch khá thận trọng khi một số nhà đầu tư đứng ngoài trước một chuỗi báo cáo kết quả kinh doanh trong tuần tới. Đóng cửa, chỉ số Nikkei 225 tăng 0,18% lên 23.516,59 điểm. Chỉ số Topix tăng 0,34% lên 1.625,32 điểm. Cả hai chỉ số đều đạt mức tăng trong tuần hơn 0,45%. Phiên cuối tuần, cổ phiếu đáng chú ý nhất là Nexon Co đã tăng vọt lên trên 17%, sau khi truyền thông đưa tin công ty sẽ thay thế FamilyMart Co trong bộ chỉ số Nikkei 225.

Chứng khoán Trung Quốc giảm, khi áp lực bán vẫn chưa dứt ở nhóm cổ phiếu tiêu dùng và chăm sóc sức khỏe do những lo ngại về định giá quá cao. Đóng cửa, Shanghai Composite giảm 1,04% xuống 3.278,00 điểm. Chỉ số CSI 300 bluechip mất 1,25% xuống 4.718,49 điểm. Trong tuần, chỉ số CSI300 giảm 1,5%, còn SSEC giảm 1,8%.



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT TTCK

Published on TradingView.com, October 26, 2020 08:43:14 +07
VNINDEX, D O:953.45 H:961.26 L:953.14 C:961.26



TradingView

VN-Index

Trong phiên giao dịch ngày 23/10/2020, VN-Index tạo mẫu hình nến White Marubozu và Rising Window cho thấy đà tăng đang được củng cố mạnh mẽ. Chỉ số cũng đã đánh dấu tuần thứ 6 tăng điểm liên tiếp. Khối lượng giao dịch tăng cao và xấp xỉ mức trung bình 20 phiên chứng tỏ dòng tiền đang dần trở lại. Nếu khối lượng giao dịch được duy trì và tăng cao trong những phiên tới thì khả năng tăng điểm sẽ tăng lên. Mục tiêu của nhịp tăng này sẽ là vùng 980-1,000 điểm (đỉnh cũ tháng 01/2020).

Published on TradingView.com, October 26, 2020 08:43:30 +07
HNX, D O:140.87 H:142.26 L:140.85 C:141.70



TradingView

HNX-Index

Trong phiên giao dịch ngày 23/10/2020, HNX-Index đã vượt lên trên vùng tích lũy trước đó. Điều này chứng tỏ nhịp tăng đang được tiếp diễn. Mục tiêu của nhịp tăng này sẽ là vùng 154-155 điểm (tương đương ngưỡng Fibonacci Retracement 261.8%). Khối lượng giao dịch tăng cao hơn những phiên trước đó và vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy sự trở lại của dòng tiền. Chỉ số đã vượt hoàn toàn vùng 138-139 điểm (đỉnh cũ tháng 04/2018) nên theo lý thuyết phân tích kỹ thuật thì vùng này sẽ trở thành hỗ trợ gần nhất nếu chỉ số xuất hiện điều chỉnh mạnh bất ngờ trong thời gian tới.

THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG TUẦN

Bức tranh kinh tế vĩ mô

Tỷ giá: So với đầu tuần (19/10), chốt tuần tỷ giá trung tâm đã giảm 11 đồng. Tỷ giá bán đang ở mức 23.831, tỷ giá mua giao ngay vẫn được niêm yết ở mức 23.175 VND/USD. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại tiếp tục không có nhiều biến động so với phiên đầu tuần. Trong đó, tỷ giá kỳ hạn USD 3 ngày đang được niêm yết ở mức 23.088 - 23.275 VND/USD, tại kỳ hạn 30 ngày, giá USD đang ở mức 23.093 - 23.340 VND/USD, tại kỳ hạn 90 ngày, tỷ giá là 23.102 - 23.483 VND/USD và tại kỳ hạn 360 ngày, giá USD ở mức 23.146 - 24.141 VND/USD. Trước đó, trong phiên đầu tuần (19/10), NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.196 VND/USD, và sau 3 phiên giảm liên tiếp, tỷ giá trung tâm được điều chỉnh xuống 23.180 VND/USD vào hôm 22/10, sau đó được điều chỉnh tăng 5 đồng lên 23.185 VND/đồng trong hai phiên 23 và 24/10.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng tuần từ 19-25/10, tính đến ngày 22/10, lãi suất bình quân liên ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ ở các kỳ hạn ngắn nhưng đã được điều chỉnh tăng ở các kỳ hạn dài hơn. Cụ thể, lãi suất qua đêm vẫn duy trì ở mức 0,1%/năm, lãi suất tuần giảm từ 0,2% xuống còn 0,18%, trong các kỳ hạn 1 tháng và 6 tháng lần lượt tăng lên 0,79% và 3,35%. Kỳ hạn 3 tháng giảm đáng kể, từ 1,56% xuống 1,27%.

Thông tin tác động tiêu cực đến thị trường

Gói cứu trợ mới của Mỹ tiếp tục trong giai đoạn "chờ" do có các khác biệt chính sách đáng kể khó giải quyết: Chủ tịch Hạ viện Nancy Pelosi cùng ngày cho biết sắp đạt thỏa thuận về gói hỗ trợ kinh tế tiếp theo với chính quyền Tổng thống Donald Trump nhưng cảnh báo quá trình thông qua có thể tốn thời gian bởi hai bên vẫn còn một số vấn đề vướng mắc.

Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nơi chiếm 60% tổng xuất khẩu may mặc của thế giới bị ảnh hưởng nặng nề vì đại dịch, trong đó, ngành dệt may Việt Nam cũng chung cảnh ngộ: Doanh số bán lẻ ở các thị trường xuất khẩu chủ chốt giảm mạnh đã ảnh hưởng đến người lao động và các doanh nghiệp trong toàn bộ các chuỗi cung ứng. Nhập khẩu hàng may mặc của các thị trường lớn như châu Âu, Mỹ, Nhật đều giảm mạnh trong 6 tháng đầu năm. Chỉ tính riêng lượng hàng dệt may từ Việt Nam, tổng lượng nhập khẩu của ba thị trường Mỹ, EU, Nhật cũng giảm mạnh.

Thông tin tác động tích cực đến thị trường

Doanh nghiệp tuần qua: Bức tranh lợi nhuận quý III dần lộ diện với nhiều gam màu sáng: Lần đầu tiên, Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (HoSE: SSI) ghi nhận mức doanh thu 9 tháng cao nhất trong lịch sử hoạt động với 3.320 tỷ đồng, vượt 24% kế hoạch kinh doanh năm 2020 sau 9 tháng. CTCP Thế Giới Số (Digiworld, DGW) cũng vừa công bố ước tính kết quả kinh doanh quý 3/2020 với doanh thu thuần 3.624 tỷ đồng, tăng 39% so với cùng kỳ. Đây cũng là mức doanh thu cao nhất kể từ khi thành lập. Tập đoàn Hòa Phát cũng công bố đạt 24.900 tỷ đồng doanh thu tăng 62,7% và 3.785 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế gấp đôi so với cùng kỳ năm trước. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn chạm mốc này trong một quý. Công ty Vinamilk (VNM) vừa công bố ước tính kết quả kinh doanh hợp nhất quý 3/2020 với doanh thu 15.561 tỷ đồng, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế tăng 16% lên 3.106 tỷ đồng, tiếp tục phá đỉnh thiết lập hồi quý 2/2020 (cao nhất kể từ năm 2016).

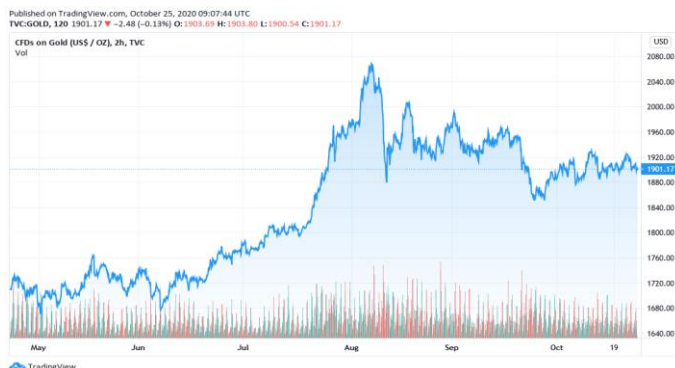
Thông tin dự kiến trong tuần tới

- Thông tin KQKD của các doanh nghiệp trong quý III.
- Kết quả của cuộc đàm phán dự luật cứu trợ COVID-19 của Đảng Cộng hòa (trị giá 300 tỉ USD)
- Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in công bố dự thảo ngân sách năm 2021.
- Ngày 29/10, các nhà lãnh đạo Liên minh Châu Âu họp trực tuyến về COVID-19.

DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK

Vàng

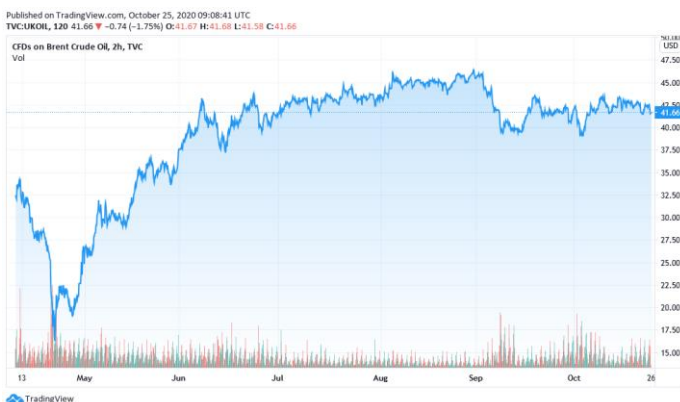
Các hợp đồng vàng tương lai tăng nhẹ vào ngày thứ Sáu (23/10), nhưng vẫn ghi nhận tuần sụt giảm thứ 2 liên tiếp, khi nhà đầu tư cho rằng các cuộc thảo luận về gói viện trợ kinh tế của Mỹ ở Quốc hội, động thái của đồng USD và cuộc bầu cử Tổng thống sắp tới sẽ là yếu tố xúc tác lớn tiếp theo của kim loại quý. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng vàng giao tháng 12 nhích 60 xu (tương đương 0.03%) lên 1,905.20 USD/oz, nhưng vẫn giảm gần 0.1% trong tuần qua, đánh dấu 2 tuần suy giảm liên tiếp.



GIÁ DẦU

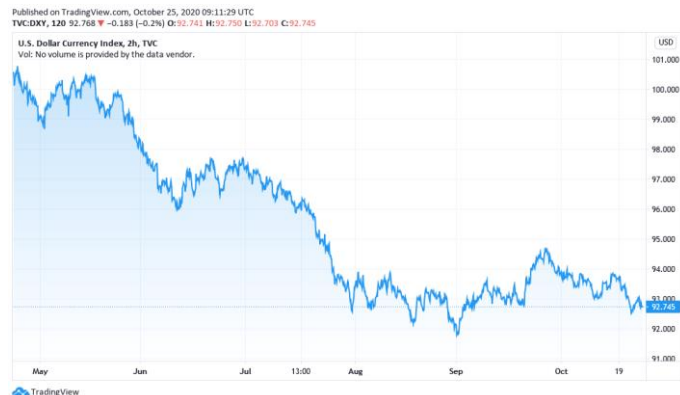
Giá dầu Brent tương lai giảm 69 cent, tương đương 1,6%, xuống 41,77 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 79 cent, tương đương 1,9%, xuống 39,85 USD/thùng. Chốt tuần, giá dầu Brent giảm 2,7%, giá dầu WTI giảm 2,5%.

Giá dầu giảm sau khi tập đoàn dầu khí quốc gia Libya thông báo tăng xuất khẩu từ các cảng chính và sản lượng sẽ đạt 1 triệu thùng/ngày trong vòng 4 tuần.



TIỀN TỆ

Chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) suy giảm đáng kể hồi đầu tuần xuống mức đáy 92,669 điểm vào ngày 21/10, trước khi tăng nhẹ lên mức 92,745 điểm vào ngày thứ sáu, thấp hơn so với cuối phiên tuần trước đó.



NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

NHẬN ĐỊNH

Tuần tới, thị trường dự báo sẽ tiếp tục có diễn biến tích cực. VN-Index đang hướng đến thử thách vùng kháng cự 980-990 điểm trong ngắn hạn. Diễn biến thị trường sẽ tiếp tục có sự phân hóa mạnh giữa các dòng cổ phiếu theo thông tin kết quả kinh quý III của từng doanh nghiệp cụ thể. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn sẽ luân phiên tăng điểm để hỗ trợ thị trường. Ngoài ra, hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ đầu tư theo bộ chỉ số VN30 và VNDiamond sẽ khiến cho diễn biến ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn sôi động hơn trong tuần cuối tháng 10.

CÓ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 26/10/2020



THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top 10 tăng giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
TTE	24,58%	11.000
TDG	20,42%	2.890
VAF	17,68%	9.720
TVB	16,31%	9.200
DXV	14,06%	3.650
CMV	14,05%	13.800
TCO	13,41%	13.950
AMD	13,11%	3.020
CSM	13,07%	17.300
CSV	12,57%	30.900

Top 10 giảm giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
MCP	-20,29%	27.900
DTL	-11,39%	7.000
PIT	-10,91%	4.410
VCF	-10,32%	221.500
FDC	-8,50%	14.000
FUCVREIT	-7,87%	5.150
PTB	-7,37%	52.800
TDP	-7,08%	30.200
HT1	-5,88%	16.000
SZC	-5,49%	24.100

THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Top 10 tăng giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
NFC	29,51%	7.900
SRA	22,76%	17.800
NGC	22,22%	2.200
NGC	22,22%	2.200
SIC	20,91%	13.300
CLM	20,51%	23.500
KMT	18,92%	8.800
PTS	18,03%	7.200
DTD	16,10%	23.800
SEB	15,15%	38.000

Top 10 giảm giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
SLS	-22,31%	60.600
PPY	-18,83%	18.100
VTC	-18,18%	8.100
TA9	-16,67%	9.000
BKC	-16,42%	5.600
WSS	-13,04%	2.000
BXH	-11,72%	12.800
HKB	-11,11%	800
HKB	-11,11%	800
DZM	-10,81%	3.300

THÔNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top 10 tăng giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
MVY	71,28%	16.100
CTN	50,00%	300
CTN	50,00%	300
DRI	42,59%	5.973
CHC	38,89%	2.500
CHC	38,89%	2.500
CHC	38,89%	2.500
V15	34,00%	268
ACS	31,67%	15.800
SAP	31,62%	17.900

Top 10 giảm giá nhiều nhất		
Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
PND	-40,00%	7.200
PND	-40,00%	7.200
TR1	-29,21%	13.450
H11	-27,16%	11.800
TOT	-26,15%	4.800
MTG	-25,00%	3.900
MTG	-25,00%	3.900
AG1	-19,00%	8.100
HPW	-18,37%	12.000
HD8	-17,65%	7.000

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

Phát hành ngày 26/10/2020



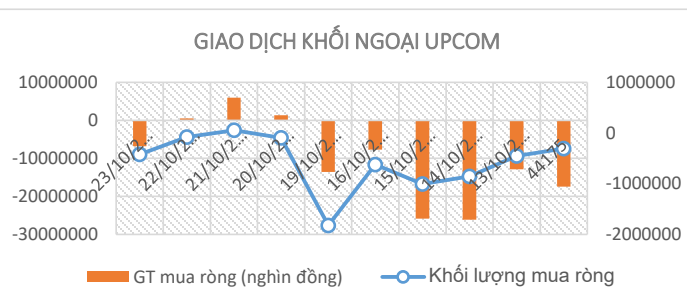
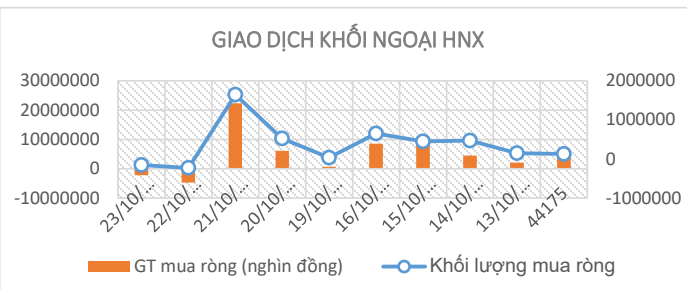
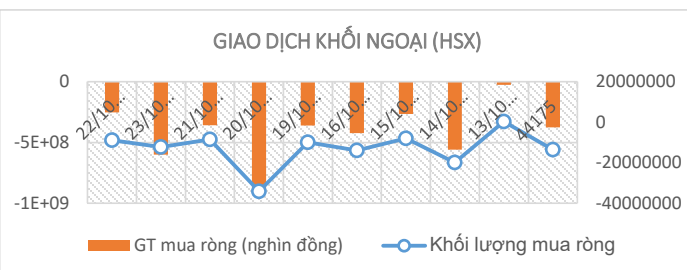
DIEN BIEN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Sàn HSX		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
TCB	5.872.360	142,0
HPG	4.312.490	129,0
VIC	1.115.180	104,3
DXG	6.210.900	74,9
FUESSV30	2.169.330	24,4
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
MSN	(9.431.160)	(785.571,7)
DIG	(28.079.694)	(491.222,9)
CTG	(10.639.580)	(337.674,3)
VHM	(3.846.150)	(296.883,8)
VRE	(6.300.750)	(176.335,8)

Sàn HNX		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
SHS	2.926.400	39,82
BAX	43.300	2,70
DP3	19.300	1,58
NTP	40.100	1,37
DNM	28.300	1,36
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
SHB	(683.248)	(10,90)
DTD	(184.600)	(3,92)
VCG	(81.900)	(3,60)
VCS	(47.518)	(3,59)
PVS	(157.750)	(2,18)

Sàn UPCOM		
Top 5 mua ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
VTP	123.319	13,31
ACV	161.980	10,09
SIP	38.500	3,32
MCH	36.829	2,86
BVB	212.800	2,86
Top 5 bán ròng		
Mã CK	KLGD ròng (CP)	GTGD ròng (nghìn đồng)
LPB	(2.041.100)	(25,64)
MSR	(451.200)	(7,83)
VEA	(175.100)	(7,54)
VGG	(183.600)	(5,96)
VGI	(78.650)	(2,30)

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	42.236,50	3.613,01	2.281,44
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	2.064,05	259,96	165,73



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hội sở

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP.
Đà Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiễn An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Huế

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng
Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà
Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628

Chi nhánh Cần Thơ

Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135
Email: cf-hanoi@abs.vn www.abs.vn